TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2025/TLST- HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số B, Quốc lộ H, ấp V, xã L, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ liên hệ: Số D, đường M, khu phố Đ, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Phạm Công T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số B, Quốc lộ H, ấp V, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Phạm Công T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Phạm Công T tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Phạm Nguyễn Quỳnh L, sinh ngày 26/10/2018 cho chị Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng (Cháu L hiện đang do chị H nuôi dưỡng).

Chị Nguyễn Thị Mỹ H không yêu cầu anh Phạm Công T cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Nguyễn Quỳnh L.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Mỹ H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Phạm Công T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Nguyễn Quỳnh L. Anh Phạm Công T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Nguyễn Thị Mỹ H.

2.3. Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Phạm Công T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Phạm Công T thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000034, ngày 10/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 7 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (GCNKH số 18 ngày ĐK 23/02/2018);
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VP(P).

Phan Thành Nhân